Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIẾT 118: NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý**

Môn Ngữ văn lớp 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a) Kiến thức**

- Nhận biết được khái niệm nghĩa tường minh và hàm ý.

- Tác dụng sử dụng hàm ý trong giao tiếp hằng ngày.

- Hiểu thế nào là nghĩa tường minh và hàm ý.

- Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý ở trong câu.

- Biết sử dụng hàm ý trong giao tiếp hàng ngày.

**b) Kĩ năng**

- Nhận biết được nghĩa tường minh và hàm ý ở trong câu.

- Giải đoán được hàm ý trong văn cảnh cụ thể.

- Sử dung hàm ý sao cho phù hợp với tinh huống giao tiếp.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

**a) Các phẩm chất**

- Có ý thức giữ ìn sự trong sáng của tiếng Việt.

**b) Các năng lực chung**

- Năng lực: tự học, sử dụng ngôn ngữ; hợp tác

**c) Các năng lực chuyên biệt**

**-** Năng lực: giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ**

**Thầy**: tài liệu liên quan đến bài dạy.

**Trò**: học bài cũ, chuẩn bị bài mới

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

A. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (1’)**

- Phương pháp: Thuyết trình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| GVgiới thiệu bài. | - Nghe, trả lời |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

- Phương pháp: nêu vấn đề

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tự học, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **I. Hướng dẫn học sinh phân biệt nghĩa tường minh và hàm ý**  + GV gọi HS đọc ví dụ.  H: Qua câu "Trời ơi, chỉ còn năm phút", em hiểu anh thanh niên muốn nói điều gì? Vì sao anh không nói thẳng điều đó với họa sĩ và cô gái?  + Anh thanh niên muốn nói rằng: anh rất tiếc vì thời gian còn lại là quá ít.  + Anh không nói thẳng điều đó có thể vì anh ngại ngùng, vì anh muốn che giấu sự “tiếc rẻ” phải chia tay hai người khách.  H:Ý cần thông báo đó, em thấy có được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu không? Nhờ đâu em có thể nhận ra nội dung trên?  H:Câu nói thứ hai của anh thanh niên có ẩn ý gì không?  H:Trong hai câu trên câu nào phần nghĩa được diễn đạt trực tiếp trên từ ngữ câu, câu nào phần nghĩa không được diễn đạt trực tiếp bằng các từ ngữ trong câu?  + Câu nói thứ nhất của anh thanh niên được gọi là hàm ý.  + Câu nói thứ hai của anh thanh niên là nghĩa tường minh.  - GV:Trong khi nói, viết có những nghĩa được thể hiện ngay trên bề mặt câu chữ, cũng có những ý nghĩa ẩn đằng sau những từ ngữ đó. Có ẩn ý hay không là do dụng ý, mục đích của người nói, viết  H:Vậy em hiểu thế nào là nghĩa tường minh và hàm ý?  H***:*** Lấy vd trong đó có sở dụng hàm ý? Và cho biết hàm ý trong câu nói đó | **I. Phân biệt nghĩa tường minh và hàm ý**  - Quan sát, đọc  -Phát hiện  - Suy nghĩ  - Phát hiện  - Phát hiện  - Khái quát  - Lấy ví dụ | **I. Phân biệt nghĩa tư­ờng minh và hàm ý**  **1. Ví dụ**  **2. Nhận xét**  - “ Trời ơi, chỉ còn có năm phút”  + Ẩn ý: Tiếc quá, không còn thời gian để trò chuyện tâm tình.  - Ý cần thông báo không được diễn đạt trực tiếp bằng những từ ngữ trong câu. Muốn hiểu được ý đó là nhờ vào văn cảnh và nhờ vào những từ ngữ trong câu.  - Câu: Ô! Cô còn quên chiếc mùi xoa đây này”  - Câu nói này không chứa ẩn ý gì.  \* Ghi nhớ (SGK/75) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình, thực hành luyện tập.

- Kĩ thuật: động não, trình bày một phút

- Năng lực: tự học, sd ngôn ngữ, giao tiếp, hợp tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **II. Hướng dẫn học sinh luyện tập**  + Gọi hs đọc yêu cầu bài tập 1:  H :Câu nào cho thấy hoạ sỹ ch­ưa muốn chia tay với anh thanh niên?  H:Tìm những từ ngữ miêu tả thái độ của cô gái trong câu cuối đoạn văn?  + Gv nhận xét, chốt  + Gọi HS đọc y/c bt2.  - Yêu cầu hs thực hiện **kĩ thuật trình bày một phút**  H: Cho biết hàm ý của câu im đậm?  + GV nhận xét, sửa chữa.  + Gọi HS đọc y/c bt3  + GV lưu ý: sử dụng hàm ý với người lớn tuổi để đạt mục đích giao tiếp.  + Gọi hs đọc yêu cầu bài tập 4  H:Xác định câu có chứa hàm ý? Nội dung của hàm ý đó? | **II. Luyện tập**  - Đọc y/c bt1  + Làm miệng  -> Nhận xét  - Đọc y/c bt2  - Trình bày một phút  -> Nhận xét  - Đọc y/c bt3  + Lên bảng làm  -> Nhận xét  - Đọc y/c bt4  + Trao đổi  -> Trình bày  -> Nhận xét | **II. Luyện tập**  **Bài 1:**  **a./** Câu “ nhà hoạ sỹ tặc lưỡi đứng dậy” cho thấy hoạ sỹ chư­a muốn chia tay với anh thanh niên. Cụm từ “ Tặc lưỡi” giúp ta nhận ra điều ấy. Vì từ này diễn tả sự lưu luyến, luyến tiếc -> Cách dùng hình ảnh để diễn đạt ngôn ngữ nghệ thuật.  b/ Trong câu cuối đoạn văn, những từ ngữ miêu tả thái độ của cô gái liên quan đến chiếc mùi xoa là: “mặt đỏ ửng, nhận lại chiếc khăn,quay vội đi”  Thái độ bối rối ngượng ngùng vì ẩn ý của cô không được anh thanh niên hiểu .  **Bài tập 2:**  - Câu in đậm: Tuổi già cần nước chè  - Hàm ý: Ông hoạ sĩ già ch­ưa kịp uống nước chè đấy.  **Bài tập 3:**  Câu “ Cơm chín rồi” là câu có chứa hàm ý  Hàm ý đó là: mời ông Sáu vô ăn cơm đi.  **Bài tập 4:**  - Những câu in đậm trong đoạn trích có chứa hàm ý:  + “ Hà, nắng gớm,về nào” là câu nói lảng  + Câu “ Tôi thấy người ta đồn..” là câu nói dở dang, chưa hết ý. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Phương pháp: nêu vấn đề

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| ***III. Hướng dẫn HS vận dụng***  H:Viết một đoạn đối thoại ngắn trong đó có sử dụng câu chứa hàm ý và nói rõ hàm ý câu nói đó là gì  + GV nhận xét chung, cho điểm. | **III. Vận dụng**  - Viết bài  -> Trình bày  -> Nhận xét |  |

**E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG**

- Phương pháp: nêu vấn đề

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tự học

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **VI.** **Hướng dẫn tìm tòi mở rộng kiến thức.**  H: Tìm trong một số văn bản đã học các câu văn có chứa hàm ý? Chỉ rõ? | **VI. Tìm tòi mở rộng.**  - Sưu tầm |  |